

45 NĂM SAU MẬU THÂN - MÁU VẪN CHƯA KHÔ TRÊN THÀNH PHỐ HUẾ

Phạm Trần - *“Không ai ảo tưởng sử học đứng ngoài chính trị nhưng lẽ ra phải biết nhìn thẳng, nhận thức quá khứ một cách sâu sắc mới có thể đạt tới một tương lai tốt đẹp thì dường như chúng ta lựa chọn một cái nguyên lý hời hợt hơn là “khép lại quá khứ” gần như đồng nghĩa với quên lãng quá khứ chỉ vì một nhận thức nông cạn nhằm đáp ứng một nhu cầu tế nhị đương đại. Một lịch sử thiếu công bằng như thế khó có thể tạo nên một niềm tin vào lịch sử, nhất là của giới trẻ.”*



Đó là lời của Nhà sử học, Đại biểu Quốc hội Dương Trung Quốc đã viết trên báo Lao Động và được báo Dân Trí đăng lại ngày 07/08/2011.

Nếu đem quan điểm của ông ứng dụng vào lịch sử đảng Cộng sản Việt Nam và Lịch sử cuộc chiến tranh được gọi là hào hùng của dân tộc trong sự nghiệp “chống Mỹ cứu nước” hay “giải phóng miền Nam” thì quả thực bộ máy tuyên truyền, xuyên tạc sự thật của đảng đã “vo tròn bóp méo” lịch sử để nhồi nhét vào đầu thanh thiếu niên Việt Nam trong nhiều thế hệ những giả dối để đạt mục tiêu giết đi sự thật.

Nhưng sự thật thì muôn đời vẫn là sự thật và chỉ khi nào biết nhìn nhận sự thật thì mới làm tốt cho tương lai.

Đó cũng là ý tưởng của Nhà sử học Dương Trung Quốc khi ông bảo: “Ai đã vào thăm Bảo tàng Chứng tích Chiến tranh ở thành phố Hồ Chí Minh sẽ thấy có một số rất đông khách tham quan lại là người Mỹ, trong đó không chỉ có những cựu chiến binh mà cả giới trẻ thế hệ “sau Việt Nam”. Những người phát hiện và mong muốn giữ gìn chứng tích nạn đói năm Ất Dậu (1945) ở Việt Nam, trong đó có tội ác của chủ nghĩa phát xít Nhật lại chính là những bạn Nhật, trong đó có các nhà sử học Nhật Bản. Lẽ đơn giản vì họ coi sai lầm của những thế hệ trước, những người gây ra chiến tranh và tội ác là những bài học sâu sắc, sự hổ thẹn cần được tiếp thu để dân tộc Nhật Bản không lặp lại những sai lầm của quá khứ và vươn xa hơn trong sự tôn trọng của nhân loại.” (nguồn: Báo Lao Động-Dân Trí đăng lại)

Rất tiếc đảng và nhà nước CSVN chỉ muốn xoá đi những quá khứ xấu xa của mình để giữ lại những cái tốt đã được thổi phồng khiến cho lịch sử cận đại không còn là môn học hấp dẫn cho thanh thiếu niên Việt Nam.

SỬ HỌC BỊ KHÔI HÀI?

Bằng chứng này đã xảy ra trong các kỳ thi môn sử cấp trung và đại học của Việt Nam trong những năm gần đây khiến cả nước bán loạn, riêng giới lãnh đạo ngành giáo dục thì không! Rất nhiều thí sinh không những chỉ bị điểm 0 mà vô số em khác đã “tự biên tự

diễn sai lạc và khôi hài” như sau: Theo một bài viết trên báo Giáo dục Việt Nam được Báo Zing News đăng lại vào ngày 21-7-2012 thì thâm kịch biết về lịch sử của các em bây giờ như thế này:

“Câu 2 (2.0 điểm): Từ năm 1919 đến năm 2000, lịch sử Việt Nam đã trải qua những thời kỳ nào? Khái quát nội dung chính của thời kỳ lịch sử diễn ra sự kiện quân và dân ta đập tan toàn bộ tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương của thực dân Pháp. Đây là câu mà nhiều thí sinh mắc nhiều lỗi nhất. Nhiều thí sinh không chia được thời gian theo từng thời kỳ như trong sách giáo khoa và đáp án. Các giám khảo cho rằng, thí sinh ôn để thi đại học nhưng không đọc và nắm kỹ nội dung cơ bản của bài “Tổng kết lịch sử Việt nam từ 1919 đến năm 2000” trong SGK Lịch sử 12. Ở vế thứ 2 của câu này, rất nhiều thí sinh đã xác định sai kiến thức nội dung cơ bản của giai đoạn lịch sử từ 1945 đến 1954. Hầu hết, các thí sinh sa vào trình bày nội dung chi tiết của chiến thắng Điện Biên phủ 1954 (ý này chỉ có 0.25 điểm) nhưng lại không nhớ chính xác nên cứ “ngây thơ” mà viết: “Từ năm 1945 nhân dân ta vật lộn với Pháp vì Pháp nổ súng chiếm nước ta làm thuộc địa”; “Năm 1945 chúng ta đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”; “Đảng cộng sản Việt Nam ra đời năm 1975 đã cùng Hồ Chí Minh lãnh đạo nhân dân chiến thắng Điện Biên Phủ”....

Giáo dục Việt Nam viết tiếp: “Câu 3 (3.0 điểm): “Cuối tháng 3-1975, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã có quyết định gì để hoàn thành sớm quyết tâm giải phóng miền Nam? Quyết định đó được đề ra dựa trên những cơ sở nào? Tóm tắt diễn biến của chiến dịch Hồ Chí Minh”.

Một trong những sự nhầm lẫn gây “choáng” nhất của thí sinh đối với nhiều giám khảo là khi viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nói về sự kiện chiến dịch Hồ Chí Minh, nhiều thí sinh đã nhầm lẫn vô cùng tai hại về thời gian, không gian và bản chất của sự kiện: “Hồ Chí Minh về nước năm 1975 trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam”; “Năm 1975 nhân dân ta bầu Nguyễn Ái Quốc lên là Chủ tịch nước”; “Hồ Chí Minh đã chọn cách đánh Mỹ và lấy tên mình đặt tên cho chiến dịch Hồ Chí Minh”;

Hay là: “Nhờ sự lãnh đạo sáng suốt và nhận thấy thời cơ đánh Pháp nên Hồ Chí Minh ra lệnh mở chiến dịch mang tên mình để kết thúc chiến tranh với Pháp năm 1975”; “Năm 1975 nhờ sự kêu gọi trực tiếp của Hồ Chí Minh nên bà già, em bé, phụ nữ đã xông lên đánh Pháp giải phóng miền Nam, hóa ra Việt Nam vi phạm công ước chiến tranh của Liên Hiệp quốc”....

CHUYỆN PHIM MẠU THÂN

Như thế thì rõ ràng là học sinh Việt Nam ngày nay không muốn học sử đảng hay vì các em biết nhà nước đã nói dối nên đồng tình bịa những huyền thoại để nhạo báng, hay các em ngây thơ thật sự?

Khó ai biết được trong đầu các em nghĩ gì mà có thể “sáng tác” ra những “tuyệt phẩm lịch sử đảng” và “vai trò lãnh đạo của ông Hồ Chí Minh, một người đã chết từ năm 1969”, bỗng dưng được lôi sống lại cho cầm quyền đến tận năm 1975?

Nếu đem những mẩu chuyện “lịch sử” này lồng vào câu chuyện Cuốn phim tài liệu dài 12 tập “Mậu Thân 1968” của Nhà Đạo diễn (Bà) Lê Phong Lan, chủ Hãng phim Bản sắc Việt, bắt đầu chiếu trên đài Truyền hình Việt Nam từ ngày 25 tháng 01 năm 2013 thì không hiểu sự thật của lịch sử có được tôn trọng như Nhà sử học Dương Trung Quốc trông đợi không?

Bởi lẽ khi viết sử đã khó mà dựng phim dựa theo lịch sử lại càng khó hơn gấp bội phần, dù là phim tài liệu như câu chuyện Tết Mậu Thân 1968 cách nay 45 năm.

Nếu người biên tập và nhà đạo diễn chỉ làm phim “theo cảm tính” nhằm thỏa mãn cho nhu cầu một phía trong trận chiến Tết Mậu Thân, nhất là khi phải nói đến những chuyện mà Bà gọi là “nhạy cảm” đã xảy ra ở mặt trận cố đô Huế trong 26 ngày thì những giả dối, thiên vị chỉ đồng nghĩa với xuyên tạc và bôi nhọ lịch sử.

Theo loan báo của Bà Lê Phong Lan thì bộ phim đang gây chú ý trong và ngoài nước gồm 12 tập đã mất 10 năm để thực hiện bằng tiền túi của bà, nhưng sau khi làm xong thì Đài Truyền Hình Việt Nam đã mua ngay để chiếu ngay trong dịp Tết Quý Tỵ (2013).

Bà chia bộ phim này ra như sau:

- Tập 1: Cuộc đời đầu lịch sử
- Tập 2: Bí mật kế hoạch X
- Tập 3: Trước giờ G
- Tập 4: Nghi binh Khe Sanh
- Tập 5: Tết Mậu Thân 1968
- Tập 6: Mục tiêu chiến lược
- Tập 7: Huế - 26 ngày đêm
- Tập 8: Khúc ca bi tráng
- Tập 9: Quyết tử cho tổ quốc quyết sinh
- Tập 10: Không có gì quý hơn độc lập tự do
- Tập 11: Mậu Thân trong lòng nước Mỹ
- Tập 12: Tượng đồng bia đá.

Tuy nhiên đây không phải là phim tài liệu đầu tiên thuộc về chiến tranh do Bà sản xuất mà tất cả các phim tài liệu của bà đều được Truyền hình Việt Nam đặt hàng và chiếu trên màn ảnh gồm: “Huyền thoại về tướng tình báo Phạm Xuân Ẩn”, “Người thanh niên đến từ nước Mỹ”, “Đi giữa kẻ thù”, “Con đường bí ẩn” nói về tướng tình báo Cộng sản Đặng Trần Đức (bí danh Ba Quốc).

Ngoài ra cuốn phim “Hiệp định Paris 1973” của Bà cũng đã lên Truyền hình Việt Nam vào dịp kỷ niệm 40 năm ngày ký kết hiệp định (27/1/1973-27/01/2013).

Các nhận vật tình báo Cộng sản từng “ăn cơm quốc gia” của Việt Nam Cộng Hòa như Nhà báo (Thiếu tướng) Phạm Xuân Ẩn (bí danh Hai Trung), Thiếu tướng Vũ Ngọc Nhạ (bí danh Hai Nhạ), một thời từng cố vấn trong Dinh Độc Lập và Đại tá Quân đội Việt Nam Cộng Hòa (chuyên viên đảo chính) Phạm Ngọc Thảo cũng đã được đạo diễn Lê Phong Lan đề cao trong các phim do bà thực hiện theo đơn đặt hàng của Đài Truyền hình Việt Nam (VTV) từ sau năm 1975.

Ông Nguyễn Hà Nam, Trưởng ban thư ký biên tập của VTV cho biết: “Hướng ưu tiên tới đây của VTV là sẽ đầu tư cho những bộ phim tài liệu truyền hình dài tập, với dạng phim này, chúng tôi không đặt nặng doanh thu trong khi đầu tư là rất tốn kém. Nguồn kinh phí sẽ lấy từ doanh thu quảng cáo trong các chương trình giải trí để đưa sang, vì vậy rất mong khán giả thông cảm cho việc có những chương trình ăn khách thì sao phải xem quảng cáo nhiều thế. Tôi xin phép được bí mật về con số đầu tư cho mỗi tập phim “Mậu Thân 1968”, mặc dù rất cao, cao hơn một tập phim truyền nhưng cũng chưa đủ bù đắp chi phí cho nhà sản xuất. Cá nhân tôi thấy, đây là bộ phim tài liệu mà khi đã xem, tôi bị cuốn hút tới mức không thể dứt ra được” (Truyền hình Việt Nam)

Tất nhiên là phải “cuốn hút” vì nó đáp đúng nhu cầu của đảng và nhà nước trong mặt trận tuyên truyền để xóa đi mặc cảm mà suốt 45 năm qua nhà nước Việt Nam vẫn bị ám ảnh. Vì vậy nhà đạo diễn đã tiết lộ lý do tại sao đã thực hiện phim “Mậu Thân 1968”: “Khi tôi làm phim về tướng tình báo Phạm Xuân Ẩn, ông đã bảo tôi: “*Cháu phải làm phim về Mậu Thân 1968 vì đó là sự hy sinh vô cùng lớn lao để giành thắng lợi năm 1975, không hiểu tại sao mọi người có nói đó là vấn đề nhạy cảm của lịch sử, nhưng thực ra không có một chút gì nhạy cảm hết*”.

Nhưng tại sao lại cho là “nhạy cảm”, Lê Phong Lan nói: “*Vì sao mọi người phía ta tránh nhắc đến Mậu Thân, đó là vì sự tổn thất của quân đội nhân dân Việt Nam ở sự kiện này quá nhiều. Tâm sự với tôi khi trả lời phỏng vấn, nhiều chỉ huy các sư đoàn dạn dày chiến trận còn khóc nức lên vì thương lính. Đó là lý do duy nhất*”.

Quả nhiên về phương diện quân sự thì cả quân miền Bắc và du kích trong Nam đã thiệt hại rất nặng. Theo các ước tính quân sự thì trong cuộc tấn công Mậu Thân, CSVN đã vận động từ 323,000 đến 595,000 quân chính quy và địa phương trong Nam để thực hiện kế hoạch chống lại khoảng 1 triệu 200 quân VNCH và Hoa Kỳ với dự kiến chiếm đóng nhiều vùng lãnh thổ của VNCH.

Tuy nhiên kế hoạch hồ hởi của Hà Nội đã bị quân và dân VNCH được sự yểm trợ của quân đội Hoa Kỳ đánh bại. Khoảng từ 85,000 đến 100,000 quân Cộng sản bị loại khỏi vòng chiến, so với thiệt hại của đồng minh có trên 6,000 tử thương, ngót 30,000 bị thương và trên 1,000 quân bị mất tích. Thương vong thường dân, tính riêng tại Huế cũng

đã có từ 5,000 đến 6,000 người chết và mất tích, đa số bị quân Cộng sản thảm sát bằng nhiều hình thức, kể cả chôn sống hay đập đầu cho chết vì muốn tiết kiệm đạn để chiến đấu.

Nhưng phía Cộng sản đã liên tiếp phủ nhận trách nhiệm và đổ lỗi cho bom đạn của Mỹ và quân đội Việt Nam Cộng Hòa gây ra. Vì vậy, theo tường thuật của báo chí Việt Nam thì bà Lê Phong Lan cho rằng: *“Thấy trên mạng có quá nhiều thông tin sai lệch về sự kiện lịch sử này, tôi nổi các thế hệ sinh sau 1975 không còn biết đâu là thông tin sai, đâu là thông tin đúng vì vậy lại càng quyết tâm để làm phim.”*

Báo Công an TP HCM ngày 25-01-013 cho biết: *“Để hoàn tất bộ phim có đề tài khó này, đạo diễn đã gặp, phỏng vấn tại VN và Mỹ đến 200 nhân chứng cả ba phía Quân đội nhân dân VN, quân đội Mỹ và những người trong bộ máy chính quyền Việt Nam Cộng Hòa để tìm ra sự thật. Ra mắt đúng vào dịp kỷ niệm 45 năm cuộc tổng tấn công Mậu Thân.”*

Rồi bà Lê Phong Lan còn lý giải thêm rằng: *“12 tập phim, tôi chỉ muốn tập trung đi tìm câu trả lời cho câu hỏi tại sao Mỹ - một cường quốc, lại can dự vào công việc của một nước nhỏ bé bằng cách phân tích bối cảnh, tình hình, lật lại hồ sơ tư liệu, tìm hiểu ý nghĩa thật sự của Mậu Thân 1968.”* (Đài Truyền hình Việt Nam)

“Tôi đã gặp những nhà báo Mỹ, những người lính bên kia chiến tuyến, họ đã nói, tất cả những thông tin về vụ thảm sát năm 1968 tại Huế chỉ là sự vu cáo của Mỹ và chính quyền Việt Nam Cộng Hòa đổ lên đầu Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam. Để khóa lấp cho sự thất bại nặng nề, phía Mỹ và Việt Nam Cộng Hòa đã phát động những tin đồn nhằm gây nhiễu loạn như một cuộc chiến tranh tâm lý, và nó đã kéo dài trong một thời gian. Nhưng sự thật là sự thật. Chiến dịch Mậu Thân trải qua thời gian càng khẳng định là bản anh hùng ca vĩ đại của quân dân Việt Nam.”

Vẫn theo người đạo diễn này thì: *“Nhiều câu chuyện lịch sử ít người biết được lật lại. Một trong số đó là sự kiện 26 ngày đêm tại Huế từng bị cho là “cuộc thảm sát đẫm máu” được mô tả trong cuốn sách Dải khăn xô cho Huế của nhà văn chế độ cũ - Nhã Ca.”*

Báo Dân Việt (23-01-2013) trích lời bà này viết rằng: *“Chị nói, nhiều người đã dựa vào cuốn sách “Vành khăn xô cho Huế” của tác giả Nhã Ca để dựng nên những chuyện vô cùng sai lệch về Mậu Thân 1968, làm oan uổng cho rất nhiều người. (Chú thích: Tên đúng là “Giải Khăn Xô Cho Huế” -Phạm Trần)*

Trong cuốn sách đó, nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường bị vu oan là dẫn đầu một cánh quân đi thảm sát các nhân viên công quyền và người dân Huế, thực tế, trong thời điểm ấy, ông Tường vẫn ở trên chiến khu. Nhà nghiên cứu Nguyễn Đắc Xuân cũng chịu một nỗi oan tương tự, ông chỉ dẫn đầu một toán học sinh, sinh viên nhưng Nhã Ca cũng viết ông dẫn quân đi thảm sát. Tất cả các nhân chứng mà đạo diễn Phong Lan gặp, trong đó có nguyên Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu đã khẳng định không có một vụ thảm sát nào. Các

nhà báo quốc tế yêu cầu được tiếp cận với những hồ chôn người tập thể như cáo buộc của chính quyền Việt Nam Cộng Hòa nhưng họ cũng bị từ chối. Một nhân chứng đạo diễn Phong Lan đã gặp và phỏng vấn là nhạc sĩ Trịnh Công Sơn cho biết, quân đội Bắc Việt Nam vô cùng nghiêm túc, kỷ luật, không hề có chuyện thăm sát.”

Tuy nhiên cũng chính Hoàng Phủ Ngọc Tường lại nói với Nhà văn Thụy Khuê trong cuộc phỏng vấn cho chương trình tiếng Việt đài Phát thanh Quốc tế Pháp (Radio France International, RFI) ngày 12/07/1977 rằng: “*Trong cuốn Giải Khăn Sô Cho Huế, của Nhã Ca in sau biến cố Mậu Thân, tác giả cũng nói rằng: Phủ (tức là tôi), không về Huế, và nếu có về thì chắc cũng không giết người. Tôi thành thật cảm ơn chị Nhã Ca đã dành cho tôi điều nhìn nhận khách quan rất quan trọng này, dù trong cảnh tượng máu lửa hỗn loạn của Huế Mậu Thân. Đã không có mặt ở Huế thì làm sao tôi -Hoàng Phủ Ngọc Tường- lại có thể làm cái việc ghê gớm gọi là “đồ tể” Mậu Thân ở Huế được?*”

Như vậy thì bà đạo diễn Lê Phong Lan có nói và làm phim đúng không?

Cũng trong cuộc phỏng vấn này, Nhà văn Hoàng Phủ Ngọc Tường, thành viên của Liên Minh Các Lực Lượng Dân Tộc Dân Chủ Và Hòa Bình Thành Phố Huế đi theo Cộng sản trong vụ Mậu Thân, còn đối đáp như sau:

Thụy Khuê: Nhìn từ phía những dữ kiện lịch sử mà anh nắm bắt được, diễn biến Mậu Thân đã xảy ra trong một trình tự như thế nào?

HPNT: Huế Mậu Thân đã xảy ra cách đây gần 30 năm. Sách vở, tài liệu đã được công bố từ nhiều phía của cuộc chiến, khá đầy đủ, có thể làm cơ sở cho những phân tích khoa học để giải phẫu một cuộc chiến mà thật ra, không thể đơn giản tách riêng ra trong biến cố Mậu Thân. Điều quan trọng còn lại tôi xin ngõ bày ở đây, với tư cách là một đứa con của Huế, đã ra đi và trở về, ấy là nỗi thống thiết tận đáy lòng mỗi khi tôi nghĩ về những tang tóc thê thảm mà nhiều gia đình người Huế đã phải gánh chịu, do hành động giết oan của quân nổi dậy trên mặt trận Huế năm Mậu Thân. Đó là một sai lầm không thể nào biện bác được, nhìn từ lương tâm dân tộc, và nhìn trên quan điểm chiến tranh cách mạng.

Nhưng tôi tin rằng đây là một sai lầm có tính cục bộ, từ phía những người lãnh đạo cuộc tấn công Mậu Thân ở Huế, chứ không phải một chính sách toàn cục của cách mạng. Bởi vì tình trạng giết chóc bừa bãi như vậy, đã không xảy ra ở những địa phương khác trong Mậu Thân, ngay cả trên một địa bàn rộng lớn với tình trạng xen kẽ giữa những lực lượng đối địch rất phức tạp như ở Sài Gòn thời ấy.

Thụy Khuê: Vậy, theo anh, ai trách nhiệm những thăm sát ở Huế?

HPNT: “Tôi không đủ thẩm quyền để phán xét bất cứ cá nhân nào. Xin trích dẫn theo trí nhớ một ý tưởng trong hồi ký của chính ông Lê Minh, tư lệnh chiến dịch Huế Mậu Thân: Dù bởi lý do nào đi nữa, thì trách nhiệm vẫn thuộc về những người lãnh đạo mặt trận

Mậu Thân, trước hết là trách nhiệm của tôi. Qua bài hồi ký tâm huyết này, đã được công bố trên tạp chí Sông Hương, Huế, và sau đó, nếu tôi không nhớ lầm, đã được dịch và in toàn bộ trên báo Mỹ Newsweek, tác giả, Lê Minh (lúc đó đã nghỉ hưu), còn nhắc nhở rằng, điều quan trọng có thể làm, và phải làm bây giờ, là những người lãnh đạo kế nhiệm ở Huế, phải thi hành chính sách minh oan cho những gia đình nạn nhân Mậu Thân, trả lại công bằng trong sáng và những quyền công dân chính đáng cho thân nhân của họ.”

NHỮNG TIẾNG NÓI KHÁC

Ông Đinh Lâm Thanh, trong Bài thuyết trình trong dịp tưởng Niệm 40 năm biến cố Mậu Thân tổ chức tại Paris ngày 02-03-2008, nói: “Tại Huế, CS lùng bắt thành phần quân-cán-chính, tập trung dân để tổ chức đấu tố, bắn giết, chôn sống tại chỗ một số và dẫn những người còn lại theo làm tù dân - tôi nói tù dân, vì tù là những người dân vô tội - trước rút lui tháo chạy trước sức tấn công mãnh liệt của QLVNCH và Đồng Minh.

Nếu tính nạn nhân tại Huế, ngoài số quân nhân, cảnh sát, nhân viên cán bộ hành chánh về nghỉ Tết cũng như những người sống tại địa phương làm việc cho chính quyền Sài Gòn bị Cộng sản bắn ngay tại chỗ là 1,892 người. Ngoài ra người ta còn tìm được 2,326 tử thi thường dân trong 22 hố chôn tập thể tại những địa điểm như Trường Gia Hội, Chùa Theravada, Bãi Dâu, Cồn Hến, Tiểu Chủng viện, Quận tả ngạn, Phía đông Huế, Lăng Tự Đức, Lăng Đồng Khánh, Cầu An Ninh, Cửa Đông Ba, Trường An, Ninh Hạ, Trường Văn Chí, Chợ Thông, Chùa Từ Quang, Chùa Từ Đàm, Lăng Gia Long, Đồng Di, Vịnh Thái, Phú Lương, Phú Xuân, Thượng Hòa, Thủy Thanh, Vĩnh Hưng và Khe Đá Mài.

Mỗi hố chôn tập thể từ 5, 7 người đến trên 400 nạn nhân như ở Khe Đá Mài. Những nạn nhân này bị thảm sát một cách dã man như: Cột chùy nạn nhân lại với nhau và đốt cháy bằng xăng, bắt ngồi trên mìn rồi cho nổ tan xác, chặt đầu, bắn vào ót, đập chết bằng búa súng, đóng cọc từ dưới bàn tọa lên đến cổ, trói tay chân thành từng chùm rồi xô xuống hố chôn sống. Nạn nhân là thường dân vô tội tuổi từ 15 trở lên, gồm có sinh viên học sinh, 6 linh mục là các cha Bửu Đồng, Hoàng Ngọc Bang, Lê Văn Hộ, cha Guy và cha Urbain (dòng Thiên An), và cha Cressonnier (Hội Thừa sai Paris), 5 thầy dòng gồm 3 sư huynh dòng Thánh Tâm là thầy Hec-Man, thầy Mai Thịnh và thầy Bá Long, 2 sư huynh dòng Lasan là thầy Agribert và thầy Sylvestre. Hai thầy dòng Lasan bị bắt và bị chôn sống chung một hố với linh mục Bửu Đồng tại Sư Lễ, quận Phú Thứ. Ngoài ra Cộng sản còn giết các giáo sư đại học người nước ngoài trong lúc họ đang dạy ở đại học Y khoa Huế và thân nhân họ hàng của những người phục vụ dưới chế độ VNCH. Người ta ước lượng tại thành phố Huế có gần 5,000 người bị Cộng sản giết trong vòng mấy tuần lễ. Những người lớn tuổi còn sống tại Huế là những nhân chứng sống. Trong đó có hai thanh niên nguyên là học sinh trung học, nay đã 56 tuổi, trả lời phỏng vấn của các nhà báo ngoại quốc. Người thứ nhất tên Tuấn cùng với những học sinh khác đã bị CSBV bắt đào lỗ chôn sống 5 người tại Gia Hội ngay trong ngày đầu tiên khi CS vừa chiếm Huế. Học sinh thứ hai, xin giấu tên, ở Phủ Cam bị bắt đi theo đoàn tù dân đưa chôn sống ở Khe Đá Mài.

Cả hai học sinh này nhờ một phép nhiệm màu nào đó họ đã thoát được và sống sót đến ngày hôm nay.” (Khối 8406 Tự do Dân chủ cho Việt Nam, 01-2009)

Hai Linh mục Phan Văn Lợi và Nguyễn Hữu Giải hiện còn sống ở Việt Nam kể lại như sau:

“... tại núi Ba Tầng (núi Bân), phía Nam thành phố Huế. Ngôi mộ này lưu giữ hơn 400 bộ hài cốt chủ yếu bốc từ Khe Đá Mài nhưng đã bị chính quyền cộng sản phá đổ trụ bia và để cho hoang phế suốt 32 năm trời.... Trong toàn bộ biến cố Tết Mậu Thân, có lẽ những gì xảy ra tại Huế là đau thương và đánh động hơn cả, có lẽ cuộc thảm sát tại Khe Đá Mài là rùng rợn, dã man và thê thảm nhất. Tiếc thay, theo sự am hiểu của chúng tôi, hình như người ta chỉ biết đến kết cục của nó là hàng trăm bộ hài cốt dồn lại một đống dưới khe sau khi thịt thối rữa bị nước cuốn đi lâu ngày, từ đó suy diễn ra sự việc hơn là biết rõ diễn tiến của toàn bộ sự việc kể từ lúc nạn nhân bắt đầu bị dẫn đi đến chỗ hành quyết”. (Đối thoại online, 17-01-2008)

Hai linh mục Lợi và Giải cho biết họ gặp một nhân chứng sống lúc bảy giờ ông ta mới 17 tuổi cũng bị bắt theo đoàn người bị đưa đi giết ở Khe Đá Mài nhưng may mắn lợi dụng lúc đêm tối nên ông đã trốn thoát và hiện còn sống ở trong nước đã kể lại:

“Hồi ấy, tôi mới 17 tuổi, đang là học sinh trung học đệ nhị cấp. Vì tình hình bất an, gia đình tôi đã từ quê chạy về thành phố, cư ngụ tại giáo xứ Phủ Cam, thôn Phước Quả, xã Thủy Phước, tỉnh Thừa Thiên (nay gọi là phường Phước Vĩnh, thành phố Huế) từ mấy năm trước.... Khuya mừng Một rạng mừng Hai Tết, tôi nghe tiếng súng nổ khắp nơi và được tin Việt cộng đã chiếm nhiều nơi trong thành phố Huế.... Cả gia đình tôi cũng như nhiều giáo dân ở Phủ Cam đều chạy đến ẩn núp trong nhà thờ để tránh bom đạn. Lính Nghĩa quân của xã và một số quân nhân về phép chiến đấu bên ngoài để bảo vệ đồng bào. Sau mấy ngày, không có tiếp viện nên chiều mừng 5 Tết (3 tháng 2/1968) phải rút chạy.... Khuya mừng 5 Tết, Việt cộng tràn vào nhà thờ bắt những người từ 15 tuổi đến ngoài 50 tuổi bất kể là học sinh hay thường dân... và tuyên bố ‘cho đi học tập trong vòng 3 ngày sẽ trở về’ trong đó có tôi.... Sáng hôm sau, chúng tôi bị dẫn đi theo đường xe lửa từ Phủ Cam ra Bến Ngự và đến chùa Từ Đàm.... Tại đây tôi thấy Việt cộng rất đông vừa du kích địa phương vừa bộ đội miền Bắc.... Ngôi nhà 5 gian thì 4 gian đã đầy người bị bắt từ mấy ngày trước, còn một gian để giam giữ những người mới bị bắt.... Tôi gặp những người quen như ông Tín (thợ chụp ảnh), ông Hồ (thợ hớt tóc), anh Trị (con ông Ngọc người đánh đàn trong nhà thờ), ông Hoàng (Đông y sĩ ở Chợ Xếp), hai người con trai ông Thắng (làm nghề nấu rượu nuôi heo), hai người con trai ông Vang (nhạc sĩ thổi kèn đồng), anh Thịnh (con ông Năm), hai anh em Bình và Minh (con ông Thực), anh Minh (16 tuổi, con ông Danh nhân viên Công Ty Thủy Điện Huế) đều là học sinh.... Chúng tôi ngồi tại chùa Từ Đàm suốt cả một ngày từ sáng tới tối không được ăn uống gì cả.... Họ đưa cho chúng tôi mỗi người một tờ giấy để viết bản ‘khai lý lịch’ tên, nghề nghiệp, tên cha mẹ, sinh quán ở đâu.... Ai khai gian sẽ bị đem ra bắn.... Tôi thấy một số người bị trói vào góc cây bồ đề và bị đem ra bắn chôn ngay trong sân chùa, trong đó có

anh Hoàng Sự (Cảnh Sát) mà tôi biết tên. Họ cho một vài người về nhấn với gia đình tiếp tế lương thực và quần áo, thuốc men cho những người đang bị giam giữ.... Khi trời sẩm tối, họ bắt chúng tôi ra ngồi xếp hàng giữa sân chùa. Một anh cán bộ tuyên bố:

- Anh em yên tâm, Cách Mạng sẽ đưa anh em đi học tập trong 3 ngày rồi sẽ cho về với gia đình! Bây giờ chúng ta lên đường!

Rồi họ dùng dây điện thoi trói tay chúng tôi ra phía sau lưng từng người một, rồi dùng dây kẽm gai nối 20 người làm một toán. Tôi đếm được trên 25 toán như thế (tất cả 500 người). Một người địa phương đi nhìn mặt anh em chúng tôi và nói với nhau:

- Không thấy Trọng Hê và Phú Rõ trong số giáo dân Phủ Cam ở đây.

(Anh Trọng con ông Hê và anh Phú là hai thanh niên ở Phủ Cam có võ nghệ mà giới du đãng ở Huế biết tiếng. Hai anh đã chạy theo lính Nghĩa Quân xã rút lui khi Việt cộng vào nhà thờ! Những người bị bắt đến đây đều là dân lành vô tội).

Họ dẫn chúng tôi đi vào đường bên trái Đàn Nam Giao, vòng qua Dòng Thiên An, đến lăng Khải Định, vòng phía sau trụ sở Quận Nam Hòa, ra đến bờ sông Tả Trạch (Thượng nguồn sông Hương).... Đến bờ sông, Việt cộng cho chặt cây lồ ô (nứa) làm bè để tất cả đoàn người vượt qua sông (khu vực lăng Gia Long), thuộc vùng núi Đình Môn, Kim Ngọc (vùng núi tranh). Từ đó, chúng tôi bắt đầu đi sâu vào rừng, ban đêm, trời lạnh lắm, khi lên đồi, lúc xuống lũng, lúc lội qua khe.... Khoảng 30 bộ đội miền Bắc dẫn chúng tôi đi, họ dùng đèn pin hay đuốc để soi đường, chúng tôi đi trong rừng tre nứa và cây cổ thụ dày đặc.... Khoảng nửa đêm, chúng tôi được dừng lại để nghỉ và mỗi người nhận được một vắt cơm. Chúng tôi đoán đã đi được trên 10 cây số rồi! Chúng tôi ngồi gục đầu dưới cơn mưa, cố gắng ngủ một chút để lấy sức còn phải đi tiếp.... Bỗng như có linh tính báo trước, người tôi run lên bần bật.... Tôi nghe hai tên bộ đội nói nhỏ với nhau:

- Trong vòng 15-20 phút nữa sẽ thủ tiêu hết bọn này!

Tôi liền ghé miệng vào tai thằng bạn bị trói ngay trước mặt:

- Tụi mình ráng mở dây trốn đi! Mười lăm phút nữa là bị bắn chết hết đó!

Trời mưa, dây điện trơn trượt, lát sau, chúng tôi mở được giây nhưng vẫn ngồi yên sợ chúng biết. Tôi nói nhỏ:

- Hể tao vỗ nhẹ sau lưng là tụi mình chạy nghe!

Bọn Việt cộng đánh thức chúng tôi dậy, một tên nói lớn cho mọi người nghe:

- Chúng ta sắp đến trại học tập rồi. Ai có vàng, tiền, đồng hồ, bật lửa... thì đem nộp, không được giữ trong người.... Học tập xong sẽ được trả lại...

Thế là bọn chúng lột sạch và cho tất cả vào mấy cái ba lô vải. Tên bộ đội đứng gần chúng tôi còn mang trên vai cả chục cái radio mà chúng đã cướp được của dân ở thành phố.... Một tay mang súng, một tay mang các thứ vừa cướp được, hắt đi chậm lại cách xa mấy tên kia một quãng.... Chúng tôi bắt đầu xuống dốc, nghe tiếng nước chảy róc rách.... Tôi vỗ nhẹ vai thằng bạn và cả hai chúng tôi vung tay và nhanh nhẹn phóng ra khỏi hàng. Tôi đá mạnh và tên bộ đội mang nhiều radio.... Hắt ngã nhào! Hai chúng tôi lao vào rừng....

Trời tối, rừng già chúng không dám đuổi theo.... Khi nghe tiếng đoàn người đi khá xa, chúng tôi mới bò ra khỏi chỗ ẩn nấp và đi ngược trở lại.... Chừng 15-20 phút sau, chúng tôi bỗng nghe từ phía dưới vọng lên tiếng súng AK, rồi lựu đạn nổ vang rền.... Một góc rừng rực sáng! Chen vào đó tiếng khóc la khủng khiếp... không hiểu sao lúc đó, tai tôi nghe rất rõ ràng.... Lúc đó khoảng 12-12 giờ 30 khuya... đầu ngày 8 Tết(6/2/1968). Về sau tôi mới biết chỗ đó là Khe Đá Mài..." (Bài thuyết trình của cựu Dân biểu VNCH Nguyễn Lý Tường tại cuộc hội thảo về chiến tranh Việt Nam tổ chức tại Việt Nam Center (Lubbock, Texas) từ ngày 13 đến 15/3/2008)

ĐỐI DIỆN SỰ THẬT

Ông Võ Văn Bằng, Trưởng Ban Cải táng Nạn nhân Cộng sản Tết Mậu Thân nói với đài Á Châu Tự Do (RFA) năm 2008: “*Các hố cách khoảng nhau. Một hố vào khoảng 10 đến 20 người. Trong các hố, người thì đứng, nào là nằm, nào là ngồi, lộn xộn. Các thi hài khi đào lên, thịt xương đã rã ra. Trên thi hài còn thấy những dây lạt trói lại, cả dây điện thoại nữa, trói thành chùm với nhau. Có lẽ, họ bị xô vào hố thành từng chùm. Một số người đầu bị vỡ hoặc bị lủng. Lủng là do bắn, vỡ là do cuộc xéng...*”.

Vẫn theo RFA thì Nhà báo Vũ Ánh, nguyên phóng viên mặt trận hệ thống Truyền thanh quốc gia VNCH, đã có mặt tại Huế từ ngày 5 đến 29 Mậu Thân và đi theo nhiều nhóm tìm hầm chôn tập thể kể lại cảm giác của ông: “*Vùng nhiều nhất là quận Phú Thứ và Dạ Lê Thượng có nhiều hầm chôn xác tập thể. Cảm giác của tôi lúc ấy rất lạ, như là bị tê liệt khi nhìn các hình ảnh đó.... Ngay ở hầm Phú Thứ, chắc khoảng gần 1,000 người. Khai lên, đầu của họ phía sau sọ bị bể hết. Những thi hài bị nối nhau bằng dây điện thoại. Có những người không có vết thương, chứng tỏ bị chôn sống*”. (RFA online ngày 1-2-2008)

Trong bài nói chuyện tại buổi 40 năm Tưởng niệm Tết Mậu Thân, Việt Báo Gallery, thứ Bảy 29-3-2008, Nhà văn Nhã Ca tác giả “Giải Khăn Sô Cho Huế” nói:

“*Bốn mươi năm trước đây, đúng vào giờ trưa mừng Hai Tết, tại Cửa Đông Ba Huế, chỉ mấy tiếng đồng hồ sau khi đột nhập, cộng sản khai diễn cuộc tàn sát. Toán nạn nhân đầu*

tiên gồm 5 thường dân - không hề có người lính Cộng Hòa nào. Tất cả bị trói, bắt đứng quay lưng vào tường thành. Dân chúng đứng coi. Súng AK nổ. Từng người gục chết. Sau cuộc hành hình, thân nhân những người bị bắn nhào ra muốn ôm xác. Họ bị đánh, bị đá, bị đuổi. Xác người bị phơi ngày phơi đêm. Nắng. Máu. Rối bọ.... Và cuộc tàn sát tiếp tục. Không bằng súng đạn mà bằng cách chôn sống. Những nạn nhân bị cột trói bằng dây điện dính chùm xếp hàng bên hố. Một vài người bị đập đầu. Cả dây người đang sống bị đập xuống hố đè lên nhau. Cái đầu nào ngóc lên bị đập bằng cuốc. Cứ thế mà chôn hàng ngàn người. Bạn tôi, chị Tâm Túy cũng đã bị chôn sống. Khi xác đào lên, thấy hai tay chị vói lên như đang cố cào bới đất. Móng tay, móng chân mọc dài hơn. Tóc mọc dài hơn.... Bạn tôi bị chôn sống khi còn đầy sức sống.”

“Huế Tết Mậu Thân. Hàng ngàn người đã bị chôn sống như thế”. (Việt Báo ngày 31-3-2008)

Cư sĩ Trí Lực, người đã chôn cất những xác chết nằm lại sau biến cố Mậu Thân kể lại với RFA về nỗi kinh hoàng của ông:

“Hai mươi sáu ngày sau, sau khi Cố đô Huế bình định trở lại thì tôi tận mắt chứng kiến những hầm chôn tập thể được khai quật lên từ vùng Bãi Dâu Gia Hội, những người xấu số đã bị trói quật lại sau lưng và có những mảnh xương sọ bị vỡ nát. Cảnh kinh hoàng là cộng sản đã chôn sống bao nhiêu người dân vô tội.”

Nhà văn Đinh Lâm Thanh, hiện sống ở Pháp, cũng là chứng nhân của biến cố Mậu Thân kể:

“Gia đình của tôi vùng Phủ Cam là một, vùng An Vân Thượng là hai, Gia Hội là ba. Bà con xa bà con gần của bên họ ngoại của tôi gồm cả thầy 12 người. Trong 12 người đó, có người bị chôn sống, có người bị bắn tại chỗ, có người bị chặt đầu, có người bị mổ bụng”. (RFA online ngày 7-2-2012)

Ông Nguyễn Lý Tường, cựu Dân biểu khu vực Thừa Thiên Huế kể lại trong “cuộc hội thảo về chiến tranh Việt Nam tổ chức tại Việt Nam Center (Lubbock, Texas) từ ngày 13 đến 15/3/2008”:

“Mồ chôn tập thể: Các nạn nhân bị thảm sát tại Huế và Thừa Thiên được tìm thấy tại trường tiểu học Gia Hội, chùa Therevada, Bãi dâu, Cồn Hén, Tiểu Chung Viện, khu vực phía Tây Huế gần lăng Tự Đức và lăng Đồng Khánh, cầu An Ninh Thượng, cửa Đông Ba, trường An Ninh Hạ, trường Văn Chí, Chợ Thông, Lang Xá Cồn, gần lăng Gia Long, gần chùa Tường Vân, Đông Gi (Di), Vinh Thái, Thủy Thanh, Lương Viện, Phù Lương, Phú Xuân (Phú Thứ), Thượng Hòa, Vinh Hưng, Khe Đá Mài... tất cả 23 địa điểm tại tổng cộng 2,326 xác chết (sọ người). Còn khoảng trên 3,000 nạn nhân thuộc tỉnh Thừa Thiên và Huế đã được thân nhân xác nhận là chết hoặc bị bắt đi thủ tiêu, mất tích... không biết họ đã bị giết chết và chôn xác ở đâu?!

Dã man nhất là tại Khe Đá Mài (thuộc vùng núi Đình Môn, Kim Ngọc, quận Nam Hòa, tỉnh Thừa Thiên) Việt cộng đã dùng súng trung liên, đại liên, lựu đạn và mìn giết tập thể các nạn nhân, vất xác xuống dưới khe, lâu ngày thịt thối rữa bị nước cuốn đi, chỉ còn 428 sọ người, xương người dòn lại một đống. Người ta đã dựa vào các dấu vết còn lại của nạn nhân như áo len, tượng ảnh, giấy căn cước bọc nhựa(ID)... để biết được thân nhân của mình đã chết ở trong đống sọ và xương lẫn lộn đó. Đa số những nạn nhân này là giáo dân bị bắt ở nhà thờ Phủ Cam vào đêm mừng 5 Tết (3 tháng 2/1968). Người ta cũng tìm thấy vết tích của hai ông Lê Hữu Bôi (chủ tịch sinh viên Phật tử năm 1963) và Lê Hữu Bá (sĩ quan Quân Cảnh) tại Khe Đá Mài. Các em học sinh như Bùi Kha (16 tuổi), Phan Minh (16 tuổi), Nguyễn Duyệt(17 tuổi) và nhiều bạn trẻ khác thuộc giáo xứ Phủ Cam cũng bị VC giết hại tại đây...”.

LÊ PHONG LAN CÓ NÓI THẬT?

Trái với những lời kể này, Bà Lê Phong Lan cho biết bà đã phỏng vấn ông Lê Khả Phiêu - người chỉ huy một trung đội trong sự kiện Mậu Thân 1968 tại Huế; lãnh đạo Thanh niên Phật tử tranh đấu ở Huế theo Cộng sản nhà nghiên cứu Nguyễn Đắc Xuân; nhà báo Mỹ Stanley Karnow, cựu phóng viên tờ Washington Post Don Lux; GS sử học Larry Berman, và cả những người lính từ hai phía.

Bà nói: “Những dẫn chứng lịch sử cho thấy thông tin bị làm méo mó. Vào thời điểm đó, một số hãng thông tấn nước ngoài và các nhà báo độc lập đã tìm hiểu và xác định không tìm thấy hố chôn người tập thể như phía Việt Nam Cộng Hòa đưa ra. Câu chuyện của những nhân chứng có thẩm quyền đã làm sáng rõ: cái gọi là “cuộc thảm sát đẫm máu” chỉ là đòn tâm lý chiến mà Mỹ dựng lên, thực tế Huế đã bị bom Mỹ phá hủy làm nhiều thường dân chết cùng với quân giải phóng và lính Mỹ.”

Nhưng, “ông Trương Như Tảng (cựu Bộ trưởng Tư pháp Cộng Hòa miền Nam Việt Nam, về sau ly khai chính phủ và vượt biên sang sống lưu vong ở Pháp), thì trong cuộc chiếm đóng Huế, một số lớn người đã bị xử tử vì thuộc thành phần phục vụ cho chính quyền Việt Nam Cộng Hòa (viên chức, cảnh sát, sĩ quan, chính trị gia, địa phương quân...) nhưng cũng có người bị giết mặc dù không tham gia chiến trận. Ông dẫn lời một người bạn rằng do kỷ luật kém ở một số đơn vị, một số thường dân cũng nhân dịp hỗn loạn để trả thù nhau nên đã có những vụ giết hại vô cớ.[8] Một bản báo cáo của Mặt trận Dân tộc Giải phóng bắt được ngày 25 tháng 4 năm 1968 ghi nhận, họ đã “diệt 1,892 nhân viên hành chánh, 38 cảnh sát, 790 tên ác ôn, sáu đại úy, 1 trung úy, 20 thiếu úy và nhiều sĩ quan trừ bị...” trong cuộc chiếm đóng Huế.” (Tài liệu trích theo Hồi ký của ông Trương Như Tảng trên Internet)

Ngoài ra, báo cáo chính thức sau Mậu Thân ở Huế còn cho biết: “Một vụ thảm sát gây phần nộ dư luận quốc tế là vụ giết 4 bác sĩ người Đức sang giảng dạy và làm việc tại trường Đại Học Y Khoa Huế. Trong bài viết “The Vietcong Massacre at Hue,” xuất bản

năm 1976, một bác sĩ có tên Elje Vannema, kể rằng ông bà bác sĩ Horst Gunther Krainick và hai bác sĩ Raymund Discher cùng Alterkoster đã bị giết trong tháng Hai năm 1968 tại chùa Tường Vân hoặc một vùng đất nhiều cây cối cách chùa chừng nửa dặm, nơi người ta tìm thấy thi hài của các nạn nhân. Bác sĩ người Pháp, có tên Le Hir khám nghiệm tử thi các nạn nhân cho biết có dấu vết đạn xuyên qua đầu và ót.”

Như vậy thì người ta nên tin ai?

Chẳng nhẽ những người sống sót và nhân chứng đã bịa đặt ra chuyện thẩm sát để vu oan cho quân Cộng sản hay bà Lê Phong Lan đã cố tình làm phim để chạy tội cho quân Cộng sản?

Dù cho thế nào thì cũng sẽ có ngày vụ giết thường dân vô tội ở Huế trong vụ Mậu Thân 1968 sẽ được bạch hoá vì lịch sử và những nạn nhân, hay con cháu của những người bị lính Cộng sản tàn sát ở Huế vẫn còn đó. Ngay cả những oan hồn do họng súng, dao găm, búa rìu hay dây nhợ cột vào thân nối nhau bị đẩy xuống hố vẫn còn vất vưởng ở khắp thành phố Huế và vùng phụ cận.

Từ bao nhiêu năm qua, người dân ở Huế đã cố quên đi nỗi đau buồn khi mỗi dịp Xuân về, nhưng năm nay thì bà Lê Phong Lan thay vì đem đến cho họ món quà Tết thì bà lại có tình lấy dao cắt vào thớ thịt của mỗi người bằng bộ phim “Mậu Thân 1968” để nhắc cho dân cố đô biết rằng máu vẫn chưa khô trên thành phố Huế. -/-

Phạm Trần
(01/013)

Lời bàn: giết hay thẩm sát vài ngàn người đồng loại đó là chuyện nhỏ đối với Cộng sản. Thật vậy, giết người, khủng bố, và chia rẽ là chính sách “lớn” của bọn Cộng sản quốc tế, đứng đầu chính sách này là Nga cộng và Tàu cộng, và bọn csvn chỉ việc thi hành theo chỉ thị của quan thầy chúng nó thôi! Thế giới biết điều đó! Nên cho dù có sản xuất hàng trăm cuốn phim tuyên truyền cũng chẳng thể nào chạy tội cho bọn cs được. Ban bấm vào đây để biết bọn Cộng sản giết người như thế nào (http://lhccshtd.org/LHCCSHTD_LS/ToiAcCongSan/LSCCSHTD_LS_ToiaAcCongSan_Phim_Noi_Ve_ToiaAcCongSan_2011JUN25.htm), và từ đó ta tự suy ra bọn csvn nó tàn ác và đáng ghê tởm như thế nào. Chúng nó (v+) đem cả thân phụ mẫu chúng nó ra giữa chợ đấu tố cho đến chết (CCRĐ, Bắc Việt) thì xá chi vài nghìn đồng bào Nam Việt Nam!!! -- BKT

Nguồn: Internet E-mail by TS Tạ Cự Hải chuyển

Đăng ngày Thứ Năm, January 31, 2013
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/DD, ĐĐ11/TĐ1ND/SĐND, QL-VNCH